

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2020/HS-ST

Ngày: 22-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đăng Tổ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Nam và ông Phạm Quốc Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 150/2020/TLST-HS ngày 10-11-2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2020/QĐXXST-HS ngày 10-12-2020, đối với bị cáo:

Huỳnh Tân D (Tên gọi khác: Bột), sinh năm 1989 tại: Đồng Nai;

Nơi cư trú: Khu phố Bàu Sen, phường Bàu Sen, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tân H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Kim Cúc, sinh năm 1961; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; có 02 người con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 27-7-2020, tạm giam từ ngày 02-8-2020 cho đến nay.

Bị hại: Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 (chết ngày 27-7-2020).

Đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1946 (cha ruột của bị hại); địa chỉ: Số nhà 196/4, Hẻm H Vương, khu phố 2, phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn L: Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 14, khu phố Bảo Vinh, phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai (Theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 30-9-2020) (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 2, khu phố Bàu Sen, phường Bàu Sen, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 2, khu phố Bàu Sen, phường Bàu Sen, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tấn D là đầu bếp và anh Nguyễn Văn H sinh năm 1969, trú tại: G99B, khu phố 2, phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, là phụ bếp của quán ăn Long Cua, địa chỉ tại số 144 Thích Quảng Đức, khu phố 6, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. D và anh H là bạn bè quen biết nhau khoảng 10 năm nay.

Vào sáng ngày 22-7-2020, anh H được phân nhiệm vụ đi chợ mua rau cho quán Long Cua. Khi về, D kiểm tra thì thấy loại rau cần phải mua thì anh H không mua, loại rau đang còn và sử dụng được thì anh H lại mua nên D nhắc nhở, góp ý với anh H. Lúc này, D và anh H có cãi nhau qua lại, sau đó vẫn tiếp tục làm việc bình thường.

Sau khi quán đã vắng khách, vào khoảng 21 giờ cùng ngày, D cùng Đinh Thị Mỹ TH, sinh năm 1988, và Lê Thị Ngọc Oanh, sinh năm 2003, đều là nhân viên phục vụ của quán tổ chức ăn, uống bia, mở nhạc tại khu vực sảnh phía sau của quán. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi uống bia với bạn ở sảnh trước xong thì H đi ra phía sau cùng ngồi ăn uống với D, TH và Oanh. Lúc này, D đến khoác vai và nói chuyện với anh H nhằm xin lỗi anh H về sự việc xảy ra buổi sáng nhưng D và anh H lại cãi nhau nên cả nhóm không ăn uống nữa. Anh H và D đứng dậy đi ra khỏi bàn khoảng 03 mét thì tiếp tục cãi nhau, thách thức, xô đẩy nhau, lúc này TH và Oanh có can ngăn nhưng không được. D dùng tay đẩy vào ngực anh H làm anh H ngã ngửa ra phía sau, đập đầu xuống nền bê tông, dẫn đến bất tỉnh. Sau đó, chị Đinh Thị Ngọc Diễm, sinh năm 1980 là chủ quán Long Cua cùng nhân viên đưa anh H đến Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh để cấp cứu. Tuy nhiên, khi vừa đến Bệnh viện, anh H tỉnh lại, không cho bác sĩ khám bệnh, chữa trị mà đòi về nên gia đình đã đưa anh H về nhà.

Vào sáng ngày 24-7-2020, anh H đang ở nhà nghỉ ngơi thì sức khỏe chuyển biến xấu nên gia đình đưa anh H đến Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh nhập viện, sau đó anh H được chuyển lên Bệnh viện đa khoa Đồng Nai điều trị. Đến ngày 27-7-2020, anh H tử vong. Cùng ngày, D đã đến Công an thành phố Long Khánh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết L giám định pháp y về tử thi số 1568/PC09 ngày 04-8-2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết L:

Dấu hiệu chính: Bên ngoài bầm tím da 06cmx5cm, cách 06cm trên sau đuôi chân mày trái; vết mổ cấp cứu vùng đầu. Giải phẫu thấy tụ máu dưới da đầu, khuyết xương hộp sọ, khâu màng não cứng, tụ máu dưới màng cứng, dập não thùy trái, phù não. Kết quả chụp CT-Scanner sọ não: Xuất huyết trán và thái dương phải; trán - thái dương đỉnh trái; tụ máu dưới màng cứng trán phải và thái dương

hai bên; tụ máu dọc liềm đại não; tụ máu ngoài màng cứng trán trái; xuất huyết dưới nhện các rãnh não; nứt lún sọ đỉnh hai bên.

Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng tụ máu dưới và ngoài màng cứng, xuất huyết não - màng não, nứt xương hộp sọ hậu phẫu không hồi phục.

Tại Cáo trạng số 137/CT-VKS-LK ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên L tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 04 (Bốn) đến 05 (Năm) năm tù.

Bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội, không tham gia tranh L, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo rất ân hận về hậu quả của hành vi của mình gây ra, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình xã hội.

Đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến như sau: Bị cáo tuổi đời con trẻ, hậu quả xảy ra bị cáo không mong muốn, bị cáo đã ân hận về hành vi của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm mức hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình, chăm lo cho con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, dấu vết thương tích để lại trên người bị hại, đủ cơ sở xác định, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 22-7-2020, tại khu vực sảnh phía sau của quán ăn Long Cua (thuộc phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai), do mâu thuẫn trong sinh hoạt, khi bị cáo và bị hại đang xô đẩy, thách thức đánh nhau, bị cáo đã có hành vi dùng tay, đẩy vào phần ngực của bị hại, làm bị hại mất thăng bằng, té ngã người ra phía sau, đập đầu xuống nền bê tông gây thương tích. Bị hại được đưa đi cấp cứu, nhưng từ chối chữa trị. Quá trình nghi dưỡng

tại nhà, chuyển biến sức khỏe của bị hại xấu nên ngày 24-7-2020 được nhập viện để điều trị, đến ngày 27-7-2020 thì tử vong. Về ý chí, bản thân bị cáo khi dùng tay đẩy bị hại là thực hiện hành vi cố ý nhưng chỉ mong muốn gây thương tích, không mong muốn tước đoạt mạng sống của nạn nhân. Do đó, hành vi của bị cáo cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”, hậu quả dẫn đến chết người, nên đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Từ nhận định trên, có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng 137/CT-VKS-LK ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Hậu quả hành vi phạm tội, làm bị hại tử vong là tổn thất không có gì bù đắp được, gây nên sự mất mát, đau thương, buồn phiền cho gia đình bị hại. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, nguyên nhân vụ án một phần do bị hại là người chủ động có lời nói, cử chỉ gây ra mâu thuẫn không đáng có; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã nhanh chóng ra đầu thú, bản thân bị cáo đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình có 02 người con, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thật sự hối hận về hành vi của mình gây ra, nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã thực hiện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 420.000.000đ (Bốn trăm hai mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm hoàn trả: Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Kim C và chị Nguyễn Thị H thừa nhận, số tiền 420.000.000đ là tài sản của bị cáo, trước khi đến Công an thành phố Long Khánh để đầu thú đã đưa cho các chị để thay bị cáo thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại. Chị TH và chị C không có ý kiến, yêu

cầu gì đối với số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét về nghĩa vụ hoàn trả.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn D (tên gọi khác: Bọt) phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn D 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 27-7-2020.

2. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Long Khánh;
- CQCSĐT Công an thành phố Long Khánh;
- CQ THAHS Công an thành phố Long Khánh;
- Chi cục THADS thành phố Long Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đăng Tố